

TÌNH HÌNH SỐT RẾT KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN THÁNG 12/2009

TT	Tên tỉnh	Bệnh nhân sốt rét			Sốt rét ác tính			Tử vong do sốt rét			Ký sinh trùng sốt rét									Tổng liều thuốc sử dụng
		12/09	12/08	% (+; -)	12/09	12/08	% (+; -)	12/09	12/08	% (+; -)	Lam + que thử	(+)	P.f	P.v	P.H	P.m	%12/09	%12/08	% (+; -)	
1	Quảng Bình	106	140	-24.29	0	0		0	0		1774	11	11				0.62	0.98	-36.70	1236
2	Quảng Trị	110	120	-8.33	0	0		0	0		4006	57	51	6			1.42	1.85	-23.24	1416
3	T.T- Huế	22	20	10.00	0	0		0	0		1179	6	1	5			0.51	0.24	109.67	4682
4	TP Đà Nẵng	5	2	150.00	0	0		0	0		416	3	1	2			0.72	0.36	98.32	10
5	Quảng Nam	184	86	113.95	0	0		0	0		6809	135	85	38	12		1.98	0.83	138.55	322
6	Quảng Ngãi	25	36	-30.56	0	0		0	0		4803	7	7				0.15	0.05	220.56	2110
7	Bình Định	42	26	61.54	0	0		0	0		5366	23	16	7			0.43	0.22	97.47	871
8	Phú Yên	136	60	126.67	1	0	(+)	0	0		7050	82	74	6	2		1.16	0.39	199.57	544
9	Khánh Hòa	241	208	15.87	0	1	-100.00	0	0		6516	103	69	26	4	4	1.58	1.06	48.92	646
10	Ninh Thuận	114	155	-26.45	1	1	0.00	1	0	(+)	3313	81	64	17			2.44	2.46	-0.68	1049
11	Bình Thuận	50	60	-16.67	0	1	-100.00	0	0		7486	50	31	19			0.67	0.43	55.43	817
12	Gia Lai	464	249	86.35	1	2	-50.00	0	0		12779	324	285	33	6		2.54	1.79	41.95	562
13	Kon Tum	166	197	-15.74	0	0		0	0		9113	57	54	3			0.63	0.11	484.82	2357
14	Đắc Lắc	296	201	47.26	2	1	100.00	0	0		16756	155	135	17	3		0.93	0.63	46.04	641
15	Đắc Nông	128	138	-7.25	0	0		0	0		3146	66	53	13			2.10	0.80	162.77	751
	M. Trung	1035	913	13.36	2	3	-33.33	1	0	(+)	48718	558	410	126	18	4	1.15	0.79	44.08	13703
	T. Nguyên	1054	785	34.27	3	3	0.00	0	0		41794	602	527	66	9	0	1.44	0.85	69.13	4311
	Toàn miền	2089	1698	23.03	5	6	-16.67	1	0	(+)	90512	1160	937	192	27	4	1.28	0.82	56.38	18014